TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25 – 01 – 2019
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Hoàng Khải
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng
Bà Lê Kim Thủy

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham dự phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Khởi - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 19/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018, về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10/12/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị V.

Địa chỉ: ấp 1, xã 2, huyện 3, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Chou Hung C.

Địa chỉ: Số 0.1, lộ 0.2, khóm 001, phường 2.1, khu 2.2, thành phố 3, Đài Loan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23/02/2018, các lời khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị V trình bày: Chị và anh Chou Hung C được sự giới thiệu của người quen và tự nguyện tiến tới hôn nhân. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang vào ngày 19/12/2012 và được vào sổ đăng ký kết hôn số 02, quyển 01 ngày 03/01/2013.

Sau khi kết hôn, anh Chou Hung C trở về Đài Loan và làm thủ tục bảo lãnh chị V sang Đài Loan đoàn tụ nhưng từ năm 2012 đến năm 2014, chị V đã 02 lần phỏng vấn không đạt. Do đó, từ năm 2014 cho đến nay, anh Chou Hung C đã không còn quay lại Việt Nam, chị V đã nhiều lần liên lạc điện thoại và nhờ người quen liên hệ với anh Chou Hung C nhưng vẫn không được. Theo chị V hôn nhân giữa chị và anh Chou Hung C không có tình yêu, chị đã chờ đợi anh Chou Hung C thời gian dài trở về Việt Nam sống với chị, nhưng không có kết quả, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Chou Hung C không quan tâm, chung sống cùng chị nên chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Chou Hung C.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị V trình bày không có, nên không yêu cầu giải quyết.

Đối với bị đơn anh Chou Hung C từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thực hiện ủy thác tư pháp cho Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng không triệu tập được bị đơn, nên không có lời khai của anh Chou Hung C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm, về việc thụ lý giải quyết vụ án của Tòa án là có cơ sở, đúng thẩm quyền, trong quá trình giải quyết Tòa án và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết cho chị Lê Thị V được ly hôn với anh Chou Hung C theo quy định pháp luật; Về con chung, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn anh Chou Hung C từ khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thực hiện ủy thác tư pháp cho Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Ngày 10/9/2018 Tòa án nhận được thông báo kết quả thực hiện ủy thác tư pháp của Bộ Tư pháp Lãnh thổ Đài Loan về việc không thực hiện được ủy thác tư pháp do không có người nhận tại địa chỉ yêu cầu. Theo yêu cầu của chị Lê Thị V, Tòa án đã thực hiện thủ tục thông báo trên cổng thông tin điện tử của cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở Đài Loan và thông báo trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng vẫn không triệu tập được bị đơn. Do đó, căn cứ vào điểm c khoản

6 Điều 477 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử vắng mặt anh Chou Hung C.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị V và anh Chou Hung C có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang vào ngày 19/12/2012 và được vào sổ đăng ký kết hôn số 02, quyển 01 ngày 03/01/2013, nên quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn thì anh Chou Hung C về Đài Loan, còn chị V vẫn ở lại Việt Nam để đợi anh Chou Hung C làm thủ tục bảo lãnh sang Đài Loan. Tuy nhiên, sau 02 lần chị V phỏng vấn không đạt thì anh Chou Hung C không còn trở lại Việt Nam và đã cắt đứt mọi liên lạc với chị V. Nhận thấy hôn nhân không tình cảm, vợ chồng không quan tâm đến nhau nên chị Lê Thị V làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Chou Hung C. Xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị Lê Thị V và anh Chou Hung C là do người quen giới thiệu, không xuất phát từ tình cảm yêu thương, cả hai chưa tìm hiểu nhau, chưa biết phong tục tập quán của nhau; chị Lê Thị V mong muốn sau khi kết hôn sẽ được anh Chou Hung C bảo lãnh sang Đài Loan để vợ chồng cùng sinh sống nhưng sau 02 lần phỏng vấn không đạt thì anh Chou Hung C đã bỏ mặc chị V, cắt đứt mọi liên lạc; Từ đó cho thấy anh Chou Hung C không quan tâm đến mối quan hệ hôn nhân này. Xét thấy hôn nhân giữa chị Lê Thị V và anh Chou Hung C không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị V được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị V khai không có và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí, lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Lê Thị V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 154, Điều 474, điểm c khoản 6 Điều 477, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Thông tư số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC về trình tự, thủ tục tương trợ tư pháp trong lĩnh vực dân sự.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị V được ly hôn với anh Chou Hung C.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị V khai không có và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị V phải nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng),* chuyển tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp theo biên lai thu số 0016416 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thành án phí sơ thẩm.

5. Lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Lê Thị V phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng),* chuyển tiền tạm ứng lệ phí ủy thác tư pháp chị V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003586 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thành lệ phí ủy thác tư pháp.

6. Chi phí ủy thác tư pháp: Chị Lê Thị V được nhận lại 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)* tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003587 ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Chị Lê Thị V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Chou Hung C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cục THADS tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Hoàng Khải